

Bản án số: 68/2017/HSST

Ngày: 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Hữu Hiệu
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Phúc Ân và ông Đới Văn Trinh
- *Thư ký phiên toà:* Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại nhà văn hóa khu dân cư L, phường H, thị xã C, tỉnh Hải Dương, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 11/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Qui C**; sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT: Khu dân cư D, phường H, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; con ông Nguyễn Quy U; con bà Vũ Thị V; có vợ là Trịnh Thị Đ; tiền án: Không; bị cáo có một tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 21/11/2016, Trưởng công an phường H, thị xã C xử phạt 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo nộp phạt ngày 28/11/2016; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2017, tạm giam từ ngày 17/6/2017 tại Trại tạm giam K - Hải Dương; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16 giờ ngày 15/6/2017, Nguyễn Qui C đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực tượng đài gần ngã tư thị xã T, tỉnh Quảng Ninh để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C mua của một người đàn ông không quen biết một túi nilon ma túy tổng hợp dạng đá với giá 1.000.000đồng. C cất giấu gói ma túy vào túi quần bên trái rồi đi nhờ xe mô tô về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày, C đi về đến cây xăng số 21 thuộc khu dân cư N, phường H, thị xã C thì bị lực lượng Công an thị xã C, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái của C một túi nilon màu trắng, kích thước 07x04cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục.

Tại bản Kết luận giám định số 3077/C54(TT2) ngày 04/7/2017, Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát, Bộ công an kết luận: Chất tinh thể màu trắng dạng cục trong 01 túi nilon thu giữ của bị cáo C gửi giám định có trọng lượng 4,440 gam, có Methamphetamine, hàm lượng là 58,6%.

Tại cáo trạng số 60/VKS - HS ngày 06/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người khuyết tật và áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm p khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2017; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 15/6/2017 tại khu vực cây xăng số 21 thuộc khu dân cư N, phường H, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Qui C có hành vi cất giữ trái phép 4,440 gam chất tinh thể, có ma túy Methamphetamine, hàm lượng là 58,6% = 2,601gam với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo là đối tượng có nhược điểm về thể chất nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có một tiền sự về hành vi đánh bạc nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do quy định của pháp luật hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo hướng có lợi cho người phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017 để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số ma túy thu giữ được trong vụ án do cơ quan giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch cụ thể, không có căn cứ xử lý nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Qui C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Qui C 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2017.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại và vỏ bao mẫu đựng trong phong bì niêm phong số 3077/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự (vật chứng hiện do Chi cục Thi hành

án dân sự thị xã C quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C và Công an thị xã C).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Qui C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Hữu Hiệu